TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Ý YÊN** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2022/HS-ST
Ngày: 23 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Hoàng Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Định.

Bà Trịnh Thị Hồng Thắm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nam – Thư ký Toà án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Đại diện VKSND huyện Ý Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Thu – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số số 65/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2022/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thị L, sinh năm 1994; Nơi ĐKHKTT: Thôn Nam Công, xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; Nơi cư trú: Thôn Bạc, xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; trình độ văn hoá: 9/12; con ông Trần Văn D và bà Nguyễn Thị L1 trú tại xã Thanh Hương, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là thứ 2; Bị cáo có chồng: Nguyễn Văn Đsinh năm 1983 trú tại xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam và 04 con, lớn nhất sinh năm 2011 con nhỏ nhất sinh năm 2020. Tiền sự: Không; Tiền án: Tại bản án số 71/2021/HS- ST ngày 26/8/2021, bị cáo Trần Thị L bị Toà án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Trộm cắp tài sản" (chưa được xoá án tích); Nhân thân: Ngày 03/5/2021 bị công an xã Yên Phong, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xử phạt 1.500.000đ về hành vi "trộm cắp tài sản".

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/7/2022 đến ngày 17/7/2022 sau đó được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1964; Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Trung Nha, xã Yên Nghĩa, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1983; Vắng mặt.
- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1994; Vắng mặt.
- Ông Trần Văn D, sinh năm 1960; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 08/7/2022, Trần Thị L cùng với chồng là Nguyễn Văn Đ cùng trú tại thôn Bạc, xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam đi xuống địa bàn huyện Ý Yên mục đích để cắt thuốc Nam. Đ điều khiển xe máy BKS 90H5-1143 chở L đi đến thôn Trung Nha, xã Yên Nghĩa, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, khi qua khu trang trại của gia đình ông Nguyễn Văn Ch sinh năm 1964 trú tại thôn Trung Nha, xã Yên Nghĩa, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định trang trại gần ngay đường đi, L bảo với chồng dừng xe để L xuống đi vệ sinh, Đ đồng ý. Đ dừng xe bên đường, Trần Thị L bước qua hàng rào lưới B40 ở vị trí Đ Bắc của trang trại để đi vệ sinh. Lúc này L quan sát thấy trong trang trại của ông Tr có nuôi rất nhiều gà, cửa trang trại không khoá, không thấy có người trông coi nên nảy sinh ý định bắt trộm gà. L đi đến khu vực chuồng gà nhặt một bao tải màu xanh ngay ở cửa chuồng gà rồi bước vào trong chuồng gà bắt được 02 con gà mái bỏ vào trong bao tải. Đúng lúc này anh Nguyễn Văn T sinh năm 1983 trú tại thôn Trung Nha, xã Yên Nghĩa đi xe máy qua thấy có người bắt gà trong trang trại của ông Tr nên đã truy hô bắt giữ rồi báo cáo công an xã Yên Nghĩa đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ cùng vật chứng: 01 bao tải màu xanh lá có kích thước (120x60)cm bên trong bao tải có 02 con gà mái loại gà mái đẻ (vẫn còn sống) lông gà có màu nâu đen, tổng trọng lượng 02 con gà mái là 2,7kg (BL:6-8);

Thu giữ của Nguyễn Văn Đ 01 xe máy hiệu SUZUKI PERO Smash 110 BKS: 90H5-1143 (xe đã qua sử dụng); thu giữ của Trần Thị L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel có số IMEL: 358246098889626. Ngoài ra không thu gì khác.

Sau khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang Công an xã Yên Nghĩa đã báo cáo và chuyển toàn bộ hồ sơ cho Công an huyện Ý Yên thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 11/7/2022 Công an huyện Ý Yên đã có yêu cầu định giá đối với hai con gà mái mà Trần Thị L đã trộm cắp ở trang trại của gia đình ông Nguyễn Văn

Ch. Tại bản kết luận định giá số 10/ĐGTS ngày 12/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ý Yên kết luận: giá trị 02 con gà mái là: 243.000đ (*Hai trăm bốn mươi ba nghìn đồng*).

+ Vật chứng được xác định là: 02 con gà mái đều có màu nâu, đỏ, đen có tổng trọng lượng 2,7kg; 01 bao tải màu xanh lá có kích thước (120x60)cm. Quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Nguyễn Văn Ch nên ngày 12/7/2022 Cơ quan CSĐT-Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho ông Chung.

+ Đối với tài sản thu giữ của Nguyễn Văn Đ: 01 xe máy hiệu SUZUKI PERO Smash 110 BKS: 90H5-1143 (xe đã qua sử dụng), quá trình điều tra xác định là xe máy của ông Trần Văn Dũng sinh năm 1960 trú tại Thanh Hương, Thanh Liêm, Hà Nam (là bố đẻ của Trần Thị L), không liên quan đến hành vi phạm tội của Trần Thị L nên ngày 19/8/2022 Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho ông Dũng;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel có số IMEL: 358246098889626, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của Trần Thị L nên Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho Trần Thị L.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn Đ quá trình điều tra xác định: Đ chỉ là người chở L đi mua thuốc Nam, Đ biết L vào khu vực trang trại để đi vệ sinh nhưng Đ không biết việc L tự ý vào chuồng gà bắt trộm gà của gia đình ông Nguyễn Văn Ch, L cũng không nói cho Đ biết. Vì vậy Nguyễn Văn Đ không đồng phạm với L về tội "Trộm cắp tài sản".

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn Ch nhận lại đủ tài sản không có đề nghị gì khác về dân sự.

Tại cơ quan điều tra Trần Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 66/CTr - VKS- YY ngày 12/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố Trần Thị L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Thị L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xác nhận bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện VKSND huyện Ý Yên trình bày quan điểm luận tội giữ nguyên nội dung Cáo trạng và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự tuyên bố Trần Thị L phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt Trần Thị L từ 12 tháng đến 18 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ. Đề nghị Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt với hình phạt 06 tháng tù

nhưng cho hưởng án treo tại bản án hình sự số 71/2021/HS- ST ngày 26/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam được chuyển thành hình phạt 06 tháng tù giam và tổng hợp với hình phạt tại bản án này buộc bị

cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là tù giam theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì vì vậy không đề cập giải quyết.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Trần Thị L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 8^h 30’ ngày 08/7/2022 Trần Thị L đã lợi dụng sự sở hở của gia đình ông Nguyễn Văn Ch đột nhập vào chuồng gà trong trang trại của của ông Trung trộm cắp 02 con gà mái đẻ có tổng trọng lượng 2,7kg. Tổng trị giá tài sản mà Trần Thị L đã trộm cắp là 243.000đ (*Hai trăm bốn mươi ba nghìn đồng*).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây nên tình hình mất trật tự trị an xã hội nói chung, ảnh hưởng xấu đến phong trào bảo vệ an ninh ở địa phương, gây sự bất bình trong nhân dân. Bị cáo đã bị kết án về tội này chưa được xóa án tích mà còn vi phạm do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên đã truy tố.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Trần Thị L, Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có nhiều lần vi phạm pháp luật bị các cơ quan chức năng xử phạt nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cho thấy bị cáo là đối tượng khó giáo dục, cải tạo. Trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên toà cùng với việc đánh giá toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tại bản án số 71/2021/HS- ST ngày 26/8/2021, bị cáo Trần Thị L bị Toà án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Trộm cắp tài sản". Khi đang trong thời gian thử thách, Trần Thị L lại bị bắt quả tang về hành vi trộm cắp tài sản của gia đình ông Nguyễn Văn Ch vào ngày 08/7/2022. Do vậy, hình phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại bản án hình sự số 71/2021/HS- ST ngày 26/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam được chuyển thành hình phạt 06 tháng tù giam và được tổng hợp với hình phạt tại bản án này. Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là tù giam theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Bị cáo lao động tự do không có thu nhập ổn định, vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì đối với bị cáo, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Trần Thị L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Trần Thị L 12 (*mười hai)* tháng tù.

- Buộc bị cáo Trần Thị L phải chấp hành hình phạt 06 (sáu) tháng tù của bản án số 71/2021/HS- ST ngày 26/8/2021 của Toà án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Trần Thị L phải chấp hành hình phạt chung là 18 (*mười tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. (Bị cáo được trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 08/7/2022 đến ngày 17/7/2022).

2. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thị L phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh, huyện Ý Yên;
- Công an huyện Ý Yên;
- T.H.A dân sự huyện Ý Yên;
- Phòng lưu trữ CA tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- UBND xã xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Minh